

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện năm 2023

Kính gửi:

- Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính.

Thực hiện Công văn số 99/ĐGS-CTHĐ ngày 28/9/2023 và Công văn số 102/ĐGS-CTHĐ ngày 05/10/2023 của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh thời gian giám sát của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 3275/UBND-KTTH ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về chuẩn bị nội dung phục vụ Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện năm 2023, cụ thể như sau:

#### I. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

##### 1. Về kinh tế

###### 1.1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm đạt **6.737 tỷ đồng**, ước thực hiện năm 2023 là **9.000 tỷ đồng**, đạt 100% kế hoạch, bằng 99,28% so với cùng kỳ<sup>(1)</sup>. Trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 25,71%; công nghiệp - xây dựng bằng 92,2% so với cùng kỳ; thương mại - dịch vụ tăng 13,21%. Giá trị và tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 2.200 tỷ đồng, chiếm 24,44%; Khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 6.500 tỷ đồng, chiếm 72,22%; Khu vực thương mại - dịch vụ đạt 300 tỷ đồng, chiếm 3,33%.

###### 1.2. Thu - chi ngân sách (Biểu số 01, 02, 03)

###### a) Thu ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Trong 09 tháng đạt **47.977 triệu đồng**, đạt 71% dự toán tỉnh giao, 69% dự toán huyện giao<sup>(2)</sup>; ước thực hiện cả năm **73.300 triệu đồng**, đạt **108,43%** dự toán tỉnh giao, **104,71%** dự toán huyện giao.

- Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp thực hiện 09 tháng đầu năm **30.543 triệu đồng**, đạt 86% dự toán tỉnh giao, đạt 81% dự toán huyện giao; ước thực

<sup>(1)</sup>Nguyên nhân tăng trưởng GTXS thấp hơn năm 2022, lý do năm 2022, có 02 nhà máy mù cao su đi vào hoạt động dẫn đến GTXS lĩnh vực công nghiệp, xây dựng tăng cao.

<sup>(2)</sup>Năm 2023, UBND tỉnh giao 67.600 tr.đ; HĐND huyện giao 70.000 tr.đ; trong đó: tỉnh giao Cục Thuế tỉnh thu 41.680 tr.đ; Chi cục Thuế huyện thu 25.920 tr.đ.

hiện cả năm **43.796 triệu đồng, đạt 124,32%** dự toán giao. Ngân sách huyện hưởng theo phân cấp chủ yếu thu từ thuế giá trị gia tăng thuộc lĩnh vực ngoài quốc doanh.

- *Công tác kiểm tra, rà soát đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế, các khoản tạm ứng và quyết toán dự án hoàn thành:*

+ Chi cục Thuế chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, Kho bạc nhà nước huyện, Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng, các tổ chức tín dụng, các ban ngành và các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn trong công tác thu, nộp và khai thác thông tin các nhà thầu, đơn vị thi công... có phát sinh các hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn để đưa vào quản lý thu thuế. Thường xuyên triển khai các biện pháp đơn đốc, yêu cầu các đơn vị có hoạt động thu trên địa bàn huyện thực hiện kê khai, nộp thuế; phối hợp với các ngành tăng cường công tác kiểm tra, rà soát địa bàn đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ, khai thác tài nguyên khoáng sản, lâm sản... để có các biện pháp quản lý thuế đúng theo quy định.

+ Đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2023, tổng số dự án thực hiện công tác lập phê duyệt toán hoàn thành 12 dự án, không có dự án vi phạm về thời gian lập và nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

#### *b) Chi ngân sách*

- *Chi đầu tư phát triển:* Tổng kế hoạch vốn năm 2023 (đã giao vốn) **213.166 triệu đồng** (trong đó: Vốn đầu tư 182.395 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 30.771 triệu đồng), đã giải ngân 120.496 triệu đồng, đạt **56,55% kế hoạch** (trong đó: Vốn đầu tư 110.470 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 10.026 triệu đồng).

- *Chi thường xuyên:* Thực hiện 09 tháng đầu năm **84.107 triệu đồng**, đạt 54% dự toán giao đầu năm, ước thực hiện năm 168.523 triệu đồng. Trong đó 09 tháng đầu năm chủ yếu chi các nội dung sau: Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo **30.719 triệu đồng, đạt 64%** dự toán giao đầu năm; Chi quản lý hành chính **36.418 triệu đồng, đạt 79%** dự toán giao đầu năm; Chi Quốc phòng - An ninh **9.451 triệu đồng, đạt 97%** dự toán giao đầu năm.

- *Tình hình thực hiện nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách địa phương:* Nguồn dự phòng tỉnh giao năm 2023 là **2.610 triệu đồng**, thực hiện đến ngày 30/09 là **1.480 triệu đồng**<sup>(3)</sup>. Nguồn còn lại **1.129 triệu đồng**, dự kiến thực hiện cho công tác phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ phát sinh cấp bách khác.

#### *c) Công tác quyết toán ngân sách địa phương năm 2022*

- Thu nội địa **123.618 triệu đồng** (bao gồm: Ngân sách Trung ương 1.641,9 triệu đồng; ngân sách tỉnh 41.191,4 triệu đồng; ngân sách huyện 75.632,9 triệu đồng; ngân sách xã 5.152,0 triệu đồng).

<sup>(3)</sup> Kinh phí hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn huyện **184,9 tr.đ**; Diễn tập phòng thủ dân sự huyện, xã **862,861 tr.đ**; Hỗ trợ nhà ở do hỏa hoạn thiên tai **40 tr.đ**; Hỗ trợ công tác quản lý bảo vệ rừng **54,980 tr.đ**; Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo thuộc CT MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023 là **338 tr.đ**.

- Số thu bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện **208.338 triệu đồng** (bao gồm: *Bổ sung cân đối 89.890 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 118.448,4 triệu đồng*).

- Quyết toán chi ngân sách huyện **385.170,7 triệu đồng** so với quyết toán thu ngân sách huyện 386.549,5 triệu đồng, bằng **99,6%**; Kết dư ngân sách **1.378,8 triệu đồng** (*ngân sách cấp huyện 765,1 triệu đồng, ngân sách cấp xã 613,7 triệu đồng*).

*d) Công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản công đối với nhà, đất của cơ quan, đơn vị*

Kết quả sắp xếp các cơ sở nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc đối tượng sắp xếp lại theo Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội:

+ Số cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi, đối tượng sắp xếp lại lũy kế đến thời điểm báo cáo **31 cơ sở** (*Trong đó: 27 cơ sở đã được phê duyệt phương án tại Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 09/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, 04 cơ sở đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án theo quy định*). Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo.

+ Số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án xử lý đến thời điểm báo cáo **27 cơ sở**.

+ Số cơ sở nhà, đất hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt lũy kế đến thời điểm báo cáo **27 cơ sở**.

### **1.3. Đầu tư phát triển**

*a) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện*

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản, chế độ chính sách pháp luật về lĩnh vực đầu tư.

- *Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư*: Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình dự án đầu tư công thực hiện theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND ngày 24/4/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai về việc giao Ủy ban nhân dân huyện Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 24/4/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai.

- *Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư*: Thủ tục thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán theo quy định của Luật xây dựng năm 2014; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- *Việc quản lý thực hiện dự án:* Thực hiện dự án dựa theo kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023, huyện Ia H'Drai.

- *Tình hình thực hiện dự án đầu tư:*

+ Thực hiện theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình, thi công theo hồ sơ thiết kế bản vẽ và có sự giám sát chặt chẽ về mặt kỹ thuật, chất lượng thi công từng hạng mục công trình; Công tác tổ chức nghiệm thu khối lượng thực tế tại công trình hoàn thành theo từng hạng mục, có khối lượng nghiệm thu mới giải ngân. Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các xã chủ động kiểm tra, đôn đốc đơn vị nhận thầu xây lắp tập trung nhân vật lực, máy móc, thiết bị, vật tư... đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành đúng thời gian hồ sơ dự thầu và kế hoạch năm, đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn; kiểm tra, chấn chỉnh các đơn vị nhận thầu tư vấn giám sát thực hiện trách nhiệm tư vấn giám sát theo đúng hồ sơ dự thầu, hợp đồng đã ký kết. Kiên quyết xử lý các đơn vị vi phạm hợp đồng (nếu có).

+ Công tác quản lý thực hiện dự án thực hiện theo Luật xây dựng, các dự án đã bám sát kế hoạch chi tiết để thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ khi thực hiện dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, lập dự án và triển khai thi công.

+ Công tác tạm ứng khối lượng, thu hồi tạm ứng qua các lần thanh toán được thực hiện theo quy định hiện hành, đơn vị chủ yếu ứng hợp đồng đối với các công trình có giá trị lớn, thanh toán khối lượng và thu hồi tạm ứng qua các lần thanh toán và thanh quyết toán hoàn thành công trình. Đối với các công trình chưa thanh toán hết trong kỳ, khẩn trương tiến hành thanh toán dứt điểm.

- *Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu:* Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng là đơn vị được giao thực hiện các dự án trên địa bàn huyện, đội ngũ viên chức và người lao động có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, qua nhiều năm thực hiện nhiều dự án không xảy ra sự cố liên quan đến công tác thực hiện dự án. Đã lựa chọn các nhà thầu là đơn vị thực sự có năng lực, đảm bảo khả năng thi công theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư, các nhà thầu có ý thức chấp hành tốt các chủ trương, thực hiện hợp đồng của các nhà thầu được tuân thủ nghiêm ngặt, đảm bảo tiến độ, vật tư, chủng loại như đã cam kết trong hồ sơ dự thầu.

*b) Kết quả thực hiện*

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 (Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh) là **50.000 triệu đồng** (Trong đó: Vốn giao đầu năm 48.526 triệu đồng; Vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023 là 1.474 triệu đồng), huyện giao **52.683 triệu đồng**<sup>(4)</sup> (Trong đó: Vốn giao đầu năm 50.596 triệu đồng; Vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023 là 2.087 triệu đồng<sup>(5)</sup>), tăng **2.683 triệu đồng** so với kế hoạch giao của tỉnh. Trong

<sup>(4)</sup> Trong đó: Kế hoạch năm 2023 huyện giao là 12.670 tr.đ. Tuy nhiên mới chỉ phân bổ được 5.057 tr.đ do chưa đảm bảo nguồn thu.

<sup>(5)</sup> Trong đó: Vốn ngân sách địa phương kéo dài là 1.140 tr.đ (Đã giảm trừ 335 tr.đ nộp trả tỉnh) và vốn ngân

năm đã bổ sung **5.718 triệu đồng** vào kế hoạch đầu tư công năm 2023 (*Trong đó: Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022 là 5.488 triệu đồng; Nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2022 là 230 triệu đồng*).

- Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: Đến ngày 20/9 đã giải ngân **20.341 triệu đồng**<sup>(6)</sup>, đạt 38,61% so với kế hoạch vốn huyện giao; ước thực hiện năm 2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn huyện giao.

- Nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi NSDP (*Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022*): Đến ngày 20/9 đã giải ngân **5.136 triệu đồng**, đạt 93,58% so với kế hoạch vốn huyện giao; ước thực hiện năm 2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn huyện giao.

- Nguồn thu được để lại đầu tư (*Nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2022*): Đến ngày 20/9 chưa giải ngân; ước thực hiện năm 2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn huyện giao.

*(Chi tiết tại phụ lục số 04, 05 kèm theo báo cáo)*

- Tình hình huy động vốn ngoài ngân sách; lồng ghép các nguồn lực thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn: Căn cứ quy định về tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(7)</sup>, Ủy ban nhân dân huyện đã giao tổng mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo tỷ lệ đối ứng từng Chương trình theo quy định<sup>(8)</sup>. Riêng vốn sự nghiệp giai đoạn 2021-2025 chưa có cơ sở để xác định mức đối ứng.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Đã lồng ghép đối ứng bằng ngân sách tỉnh **3.500 triệu đồng**; đối với ngân sách huyện và xã, huyện đang rà soát để xác định kế hoạch vốn đối ứng vốn đầu tư năm 2023. Vốn sự nghiệp năm 2023 huyện đã lồng ghép đối ứng là **1.225 triệu đồng**.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Huyện đang rà soát để xác định kế hoạch vốn đối ứng vốn

sách địa phương đối ứng CT MTQG là 948 tr.đ.

<sup>(6)</sup> Trong đó: KH vốn năm 2023 là 18.621 tr.đ, đạt tỷ lệ 40,2% so với Kế hoạch vốn huyện giao; KH vốn năm 2022 chuyển qua năm 2023 là 1.720 tr.đ, đạt tỷ lệ 82,39% so với Kế hoạch vốn huyện giao.

<sup>(7)</sup> Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

<sup>(8)</sup> - CT MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách tỉnh tối đa 50%; Ngân sách huyện tối thiểu 30%; ngân sách xã tối đa 20%

- CT MTQG giảm nghèo bền vững và CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách huyện tối thiểu 5%; ngân sách xã tối đa 5%

đầu tư năm 2023. Vốn sự nghiệp năm 2023 huyện đã lồng ghép đối ứng là **888 triệu đồng**.

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Huyện đang rà soát để xác định kế hoạch vốn đối ứng vốn đầu tư năm 2023. Vốn sự nghiệp năm 2023 huyện đã lồng ghép đối ứng là **1.594 triệu đồng**.

+ Tình hình nợ đọng đầu tư xây dựng cơ bản và công tác xử lý: Không.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát, đôn đốc, xử lý những khó khăn vướng mắc; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện: Đã tổ chức nhiều cuộc họp, làm việc với các chủ đầu tư và đơn vị thi công, kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, định hướng tháo gỡ giải quyết khó khăn, bất cập...

- Tổng kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 của huyện là **189.842 triệu đồng** (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 73.003 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 là 116.839 triệu đồng;). Trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển **135.031 triệu đồng** (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 66.170 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 là 68.861 triệu đồng).

+ Vốn sự nghiệp **54.812 triệu đồng** (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 6.834 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 là 47.978 triệu đồng)

- Huyện đã phân bổ **166.101 triệu đồng, đạt tỷ lệ 87,49%** so với kế hoạch tỉnh giao (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 73.003 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch tỉnh giao; Năm 2023: 93.098 triệu đồng đạt tỷ lệ 79,68% so với kế hoạch tỉnh giao). Trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển 135.031 triệu đồng (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 66.170 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 là 68.861 triệu đồng), đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch tỉnh giao

+ Vốn sự nghiệp 31.070 triệu đồng (Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 6.834 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 là 24.237 triệu đồng), đạt tỷ lệ 56,6801% so với kế hoạch tỉnh giao.

Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân đến thời điểm 30/9 là **95.030 triệu đồng**, đạt tỷ lệ **70,37%** so với kế hoạch vốn đã phân bổ (Trong đó: Vốn đầu tư: 85.005 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 10.025 triệu đồng).

(Chi tiết tại phụ lục 08 kèm theo)

#### **1.4. Phát triển các ngành, lĩnh vực**

a) *Nông, lâm nghiệp và thủy sản*: Hoàn thành thời vụ gieo trồng năm 2023, tổng diện tích cây trồng toàn huyện **29.046 ha**, đạt 100,68% kế hoạch, bằng 101% so với cùng kỳ. Các loại cây trồng chính tiếp tục được chú trọng, phát triển: Trồng mới cây cao su **180 ha**, cây ăn quả **47,8 ha**, cây dược liệu đạt **63 ha**; diện tích cây

sản **1.800 ha**, cây hằng năm **144,1 ha**, cây lúa đạt **228,6 ha**... Sản lượng khai thác mùn cao su đạt 54.146 tấn mùn tươi (**21.658 tấn mùn khô**). Đàn gia súc **8.440 con**, đạt 99,12% kế hoạch, tăng 27,53% so với cùng kỳ; đàn gia cầm **48.000 con**, đạt 96% kế hoạch, tăng 21,18% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản đạt 130 tấn, đạt 34,67% kế hoạch và bằng 98,56% so với cùng kỳ. Công tác phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi cơ bản đảm bảo<sup>(9)</sup>, tuy nhiên trong tháng 8 phát hiện 01 ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi tại thôn 3, xã Ia Dom<sup>(10)</sup>. Công tác quản lý bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt, duy trì 03 chốt kiểm soát liên ngành quản lý lâm sản, tổ chức **44 đợt/326 lượt** người tuần tra, truy quét, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, xử lý 02 vụ/2,84 Ster củi<sup>(11)</sup> và 01 vụ/81,5 kg vận chuyển Uoi khô trái phép; 05 vụ vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật<sup>(12)</sup> (*giảm 66,67% số vụ, giảm 100% khối lượng vi phạm so với cùng kỳ*). Công tác trồng rừng được triển khai sớm từ nguồn vốn xã hội hóa<sup>(13)</sup>, đã trồng **386,3 ha/364 ha** rừng tập trung, đạt 103,3%, trồng **45.931 cây/40.000 cây** phân tán, đạt 115% kế hoạch; đồng thời trồng dặm, trồng bù diện tích rừng trồng năm 2022, có biện pháp chăm sóc, bảo vệ đảm bảo cây trồng phát triển thành rừng.

*b) Công nghiệp – xây dựng:* Các nhà máy sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện duy trì hoạt động sản xuất ổn định, tiếp tục mở rộng quy mô, tăng sản lượng<sup>(14)</sup>. Tỷ lệ doanh nghiệp sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường đạt **100%**; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện chiếm tỷ lệ **99%**. Công tác chỉnh trang, phát triển kết cấu hạ tầng Trung tâm hành chính huyện và Trung tâm các xã được ưu tiên đầu tư, công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch xây dựng huyện, xã thực hiện đúng trình tự, quy định<sup>(15)</sup>.

*c) Thương mại - Dịch vụ:* Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ 9 tháng đạt **255 tỷ đồng**, bằng 85% kế hoạch, tăng 20,28% so với cùng kỳ; ước thực hiện năm 2023 là **300 tỷ đồng**, tăng 33,65% so với cùng kỳ; lượng du khách đến địa bàn du lịch, tìm hiểu cơ hội kinh doanh, đầu tư tăng cao đạt **3.500 lượt** người, vượt 9,38% kế hoạch và tăng 75% so với cùng kỳ, trong đó điểm du lịch làng chài Sê San và thác nước 07 tầng xã Ia Dom, Chùa Huệ Khánh... thu hút

<sup>(9)</sup> Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng lợn, Tam liên đợt 01 và vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò; xuất hóa chất, vật tư, bảo hộ để phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện<sup>(9)</sup>(50 lít hóa chất; 50 đồ bảo hộ).

<sup>(10)</sup> Có 12 con lợn bị bệnh/03 hộ.

<sup>(11)</sup> Ngày 22/12/2022, UBND xã Ia Toi phát hiện 01 vụ vi phạm về vận chuyển lâm sản trái pháp luật với khối lượng 2,7 Ster củi (*đã cũ, khô mục, cháy xém*); ngày 09/01/2023, UBND xã Ia Toi và Hạt Kiểm lâm kiểm tra, phát hiện 01 vụ vi phạm về vận chuyển Lâm sản trái pháp luật với khối lượng 0,144 Ster củi (*đã cũ, khô mục, cháy xém*).

<sup>(12)</sup> 02 vụ năm 2022; 03 vụ năm 2023 với tổng số tiền phạt 18 tr.đ.

<sup>(13)</sup> Trồng rừng tập trung 364 ha (*Xã Ia Đal 89 ha; Xã Ia Dom 126 ha; Xã Ia Toi 149 ha*); trồng cây phân tán 40.000 cây (*Xã Ia Đal 19.000 cây; Xã Ia Dom 11.750 cây; Xã Ia Toi 9.250 cây*).

<sup>(14)</sup> 03 nhà máy chế biến mùn cao su đạt sản lượng gần 12.000 tấn mùn tươi; 03 nhà máy thủy điện Sê San 4, Sê San 4<sup>a</sup>, Sê San 3A (trong đó 01 nhà máy điện năng lượng mặt trời) đạt sản lượng 1.900 triệu KW/h, đạt 99% kế hoạch. Sản lượng điện năng lượng mặt trời áp mái nhà của Công ty cổ phần Thái Dương Bảo, Công ty cổ phần Mê Kông Kon Tum, Công ty TNHH 11-3 và các hộ gia đình đạt 45 triệu KW/h, đạt 87,19% kế hoạch. Nhà máy chế biến tinh bột sắn bắt đầu hoạt động sản xuất từ ngày 20/9.

<sup>(15)</sup> Điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ huyện Ia H'Drai đến năm 2030; Quy hoạch xây dựng vùng huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; phê duyệt Quy hoạch chi tiết (*tỷ lệ 1/500*) điểm dân cư số 45, số 66, xã Ia Toi; quy hoạch điểm dân cư bố trí trung tâm xã IV; điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã Ia Đal; các Đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch nêu trên đều được thông báo trên trang thông tin điện tử của huyện, niêm yết tại Ủy ban nhân dân các xã.

đông đảo du khách đến thăm quan, trải nghiệm. Các cơ sở thương mại, dịch vụ tăng về quy mô và số lượng, cơ bản đáp ứng nhu cầu mua bán, tiêu dùng của Nhân dân, công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường<sup>(16)</sup>.

d) *Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã*: Thường xuyên rà soát dự án thu hút đầu tư; phối hợp các sở, ngành tháo gỡ những khó khăn, bất cập về đất đai trong thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao<sup>(17)</sup> và các dự án đầu tư công; kiểm tra quy hoạch đất đai và các thủ tục pháp lý liên quan đến giao đất, giao rừng, cho thuê đất, cho thuê rừng trên địa bàn huyện. Hằng tháng duy trì Chương trình "*cà phê Doanh nhân*" nhằm gặp gỡ, trao đổi, phản ánh, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh<sup>(18)</sup>; triển khai hệ thống một cửa điện tử liên thông trong cấp mã số thuế, cấp giấy đăng ký kinh doanh. Tổ chức và hoạt động hợp tác xã được củng cố, tăng nhanh quy mô đầu tư, sản xuất, chủ yếu lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt<sup>(19)</sup>.

e) *Xây dựng nông thôn mới*: Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng xã, từng ngành, xây dựng lộ trình thực hiện các tiêu chí<sup>(20)</sup>, đã công nhận 13 thôn đạt chuẩn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó có thôn 02, xã Ia Dom đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; xã Ia Đal đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá công nhận đạt chuẩn 06 tiêu chí còn lại. Sắp xếp, bố trí **1.350 khẩu** vào các các điểm dân cư trên địa bàn huyện, trong đó điểm dân cư 64 bố trí **100 hộ/302 khẩu**, đạt 100% kế hoạch.

## 2. Văn hóa - xã hội

<sup>(16)</sup> Tổ chức 05 đoàn liên ngành kiểm tra 29 cơ sở kinh doanh thực phẩm tại tuyến huyện: Số cơ sở đạt điều kiện chung về ATTP 26 cơ sở, đạt tỷ lệ 89,6%. Số cơ sở vi phạm điều kiện chung về ATTP 03 cơ sở, chiếm tỷ lệ 10,3%. Nhắc nhở 03 cơ sở vi phạm quy định về bảo đảm ATTP, các lỗi vi phạm chủ yếu như: Người tham gia kinh doanh thực phẩm không đáp ứng kiến thức về ATTP và chưa thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Tại tuyến xã: Tổng số cơ sở được kiểm tra 17 cơ sở. Trong đó: Số cơ sở kinh doanh thực phẩm 16 cơ sở. Số cơ sở dịch vụ ăn uống 01 cơ sở. Số cơ sở đạt điều kiện ATTP: 17/17 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%.

<sup>(17)</sup> Các dự án thu hút đầu tư: Công ty TNHH MTV Bình An Viên, Công ty cổ phần cây xanh Bình Nguyên, Công ty Đăk Bla Xanh, dự án chăn nuôi heo của Công ty TNHH nông trại Duyên Thịnh Phát, phê duyệt chuyển sử dụng mục đích đất dự án Nhà máy chế biến mù cao su Công ty TNHH MTV Cao su ChuMomRay thuê.

<sup>(18)</sup> Các doanh nghiệp trồng và khai thác cao su trao đổi về tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, Chi nhánh 716 báo cáo nhu cầu chủ trương đầu tư 01 Nhà máy chế biến mù cao su; giải quyết 08 lượt kiến nghị, phản ánh: Hướng dẫn HTX nông nghiệp Đồng Tiến, HTX Nông – lâm nghiệp Ia H'Drai vay vốn sản xuất HTX theo chuỗi giá trị; cho phép xây dựng nhà tạm của hộ kinh doanh tại xã Ia Đal; tổ chức 01 đoàn thực tế học hỏi mô hình sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Hà Tĩnh; tháo gỡ khó khăn trong thủ tục thu hút đầu tư vào địa bàn huyện; cử 25 thành viên HTX tham gia các lớp tập huấn tại tỉnh; lập kế hoạch tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực HTX tại huyện trong tháng 9 và quý IV/2023; vốn hỗ trợ phát triển 06 sản phẩm OCOP từ nhung Hươu của HTX nông nghiệp Đồng Tiến; vốn đầu tư hỗ trợ phát triển hạ tầng của 02 HTX (*HTX Nông – Lâm nghiệp Ia H'Drai và HTX nông nghiệp Minh Phúc*); hỗ trợ giống cỏ chăn nuôi bò sinh sản cho 01 HTX; dự kiến thành lập 01 điểm trung bày, bán sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện năm 2023...

<sup>(19)</sup> HTX nông nghiệp Hai Dững có 120 con bò, 07 ha cây ăn quả và các hoạt động sản xuất khác; HTX Nông – Lâm nghiệp Ia H'Drai mở rộng quy mô chăn nuôi bò lai sinh sản giai đoạn 02, đăng ký sản xuất theo chuỗi giá trị, cung cấp con giống bò đảm bảo quy định, trồng mới 05 ha cây sầu riêng, 02 ha cây ăn trái; HTX nông nghiệp đồng tiến xây dựng nhà xưởng chế biến sản phẩm OCOP và đang hoàn thiện 06 sản phẩm OCOP từ nhung hươu, HTX nông nghiệp Minh Phúc mở rộng nhà xưởng chế biến 03 sản phẩm OCOP từ nhung hươu...

<sup>(20)</sup> Huyện duy trì, nâng cao mức đạt chuẩn 04 tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm tiêu chí quy hoạch. Xã Ia Dom duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn các tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm tiêu chí quy hoạch. Xã Ia Đal duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn các tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm 06 tiêu chí, gồm: Quy hoạch, giao thông, trường học, thu nhập, nghèo đa chiều, môi trường. Có 11 thôn đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó Thôn Ia Đal xã Ia Đal đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Xã Ia Tơi duy trì, nâng cao chất lượng đạt chuẩn các tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm 03 tiêu chí; cuối năm 2023 đạt chuẩn 16 tiêu chí.



a) *Giáo dục và đào tạo*: Công tác giáo dục được quan tâm đúng mức, cơ sở vật chất các trường học được đầu tư khang trang, thiết bị dạy và học đảm bảo chương trình, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo<sup>(21)</sup>; tỷ lệ học sinh các bậc học đến lớp đạt **100%**, tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt **100%**, chất lượng học tập của học sinh đảm bảo yêu cầu<sup>(22)</sup>, triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, chương trình giáo dục theo quy định<sup>(23)</sup>, công tác xóa mù chữ đạt kết quả tích cực<sup>(24)</sup>; tiến độ xây dựng đạt trường chuẩn quốc gia đảm bảo kế hoạch<sup>(25)</sup>; số lượng học sinh các bậc học đầu năm học 2023-2024 là **3.633 học sinh**, đạt 101,62% kế hoạch.

b) *Lao động, an sinh xã hội và công tác dân tộc*: Kịp thời chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công theo quy định<sup>(26)</sup>. Công tác chăm lo Tết cho người nghèo, các đối tượng chính sách, người có công được các cấp, các ngành quan tâm<sup>(27)</sup>, hoạt động đền ơn đáp nghĩa được duy trì thường xuyên<sup>(28)</sup>; công tác đào tạo nghề lao động nông thôn được chú trọng<sup>(29)</sup>, đã giải quyết việc làm cho

<sup>(21)</sup>Bàn giao 643 thiết bị máy tính bảng cho học sinh thuộc Chương trình “Sống và máy tính cho em” đến các đơn vị trường phổ thông. Khởi công đầu tư các hạng mục các trường học trên địa bàn huyện: Trường Mầm non Mãng Non (xây mới nhà học 04 phòng và các hạng mục phụ trợ khác); Trường TH-THCS Hùng Vương (Nhà ở bán trú và các hạng mục phụ trợ khác); triển khai thủ tục đầu tư 01 Trường mầm non, 01 Trường tiểu học – trung học cơ sở tại Trung tâm hành chính huyện...

<sup>(22)</sup>Kết quả đánh giá chất lượng học sinh năm học 2022-2023: Bậc Mầm non: Kết quả huy động trẻ ra lớp đạt 65,95%; mẫu giáo đạt 100%; trẻ khuyết tật được hòa nhập đạt 100%.Số lớp DTTS thực hiện tăng cường tiếng Việt đạt 100%; số trẻ em người DTTS tăng cường tiếng việtđạt 100%.Bậc Tiểu học: Số học sinh khen thưởng đạt 42,89%; Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 96,4%; Số học sinh chưa hoàn thành chiếm tỷ lệ 3,5%.Bậc Trung học cơ sở: Kết quả về hạnh kiểm: Từ trung bình trở lên đạt 99,02% (tăng 0,4% so với năm học trước); dưới trung bình chiếm tỉ lệ 0,8% (giảm 0,4% so với năm học trước). Kết quả về học lực: Từ trung bình trở lên đạt 97,03% (tăng 3,46% so với năm học trước); dưới trung bình chiếm tỉ lệ 2,97% (giảm 3,46% so với năm học trước).

<sup>(23)</sup>Chuyên đề “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025; Giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em Mầm non, học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”; thi kiến thức và thực hành dinh dưỡng dành cho trẻ mầm non năm cấp huyện năm học 2022-2023. Dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 tại 03 trường 14 lớp/326 học sinh, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích hợp “Giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum” lớp 1, lớp 2 và lớp 3 lồng ghép vào chương trình hoạt động trải nghiệm và một số môn học, điểm trường.Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục.

<sup>(24)</sup>Kết quả học kỳ I: Giới 07 chiếm 0,94%; Khá 177 chiếm 23,69%; Trung bình 509 chiếm 68,4% và yếu 54 chiếm Có 03/03 xã đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi đạt 100%; có 3/3 xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%; 02/03 xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 66.67%; 01/03 xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1 đạt tỷ lệ 33.33% (xã Ia Đal). Có 03/03 xã đạt chuẩn XMC mức độ 2.

<sup>(25)</sup>Đang đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xét công nhận 03 trường đạt chuẩn quốc gia: Trường mầm non Tuổi Ngọc, Trường tiểu học – trung học cơ sở Nguyễn Du, xã Ia Dom; Trường mầm non Mãng Non, xã Ia Đal.

<sup>(26)</sup>Đối tượng chính sách bảo trợ xã hội 114 đối tượng; người có công với cách mạng 07 đối tượng. Trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 03 đối tượng.

<sup>(27)</sup> - *Quà của Chủ tịch nước*: Trao tặng 09 suất quà/2,7 tr.đ tiền mặt.

- *Quà từ Ngân sách tỉnh*: Tặng 06 tr.đ/04 đối tượng; hỗ trợ 423,4 tr.đ/711 hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; tặng quà 20 tr.đ/20 hộ DTTS tiêu biểu tại xã Ia Dom. *Quà từ Ngân sách huyện*: Hỗ trợ chăm lo Tết với số tiền 325,9 tr.đ. Tặng 54 suất quà cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền là 10,8 tr.đ; Chúc thọ, mừng thọ 13 người cao tuổi 11,5 tr.đ; tặng quà cho 33 người có uy tín trên địa bàn huyện với số tiền 16,5 tr.đ. *Quà từ Ngân sách xã*: 3,2 tr.đ. Hỗ trợ 8.685 kg gạo cho 132hộ/579 nhân khẩu khẩu. *Nguồn khác*:Tặng 3.700 suất quà, với tổng số tiền 1.450,2 tr.đ cho các đối tượng.

<sup>(28)</sup>Quà Chủ tịch nước: Tặng tiền mặt 300 ngàn đồng/đối tượng cho 09 đối tượng (02 Thương binh, 01 Bệnh binh, 03 tử tuất, 01 Liệt sĩ, 03 Thờ cúng Liệt sĩ). Quà của tỉnh: Tặng 04 suất quà, mỗi suất 1,5 tr.đ, tổng kinh phí là 6 tr.đ. Quà của huyện 09 suất quà, tổng kinh phí là 23,35 tr.đ.

<sup>(29)</sup>Rà soát nhu cầu đào tạo nghề lao động nông thôn năm 2023 là 411 người/12 lớp huấn/03 ngành nghề.

**1.235 lao động<sup>(30)</sup>. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội 43,7%, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp 36,64%, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 100%.**

c) *Chăm sóc sức khỏe*: Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân đảm bảo<sup>(31)</sup>; y tế dự phòng được tăng cường, cơ bản không phát sinh các bệnh truyền nhiễm như sốt rét, sốt xuất huyết Dengue... tuy nhiên trong tháng 9 xuất hiện 02 ca bệnh tay chân miệng (*xã Ia Toi, xã Ia Dal*), đơn vị y tế đã kịp thời xử lý và tăng cường tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng và bệnh bệnh đau mắt đỏ trong các trường học. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ đạt **47,43%**.

d) *Hoạt động sự nghiệp văn hóa - thể thao*: Được đẩy mạnh, các sự kiện, hoạt động phong trào thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia<sup>(32)</sup>, tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt trên 84%, có 17/21 thôn có bộ công chiêng, 100% thôn có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở được quan tâm đầu tư, bước đầu đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa, thể thao của người dân. Thông tin tuyên truyền được duy trì có hiệu quả<sup>(33)</sup>; hoạt động truyền thanh ổn định, duy trì các cụm loa phát sóng tại các khu vực dân cư, điểm dân cư, Trang thông tin điện tử huyện thường xuyên cập nhật tin bài, các văn bản của Đảng, Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

### 3. Về nội vụ, quốc phòng, an ninh

a) *Nội vụ, tư pháp*: Kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, các ban chỉ đạo<sup>(34)</sup>, tổ chức lại 03 cơ quan chuyên

<sup>(30)</sup> Cung ứng lao động cho các doanh nghiệp 978 lao động, hoạt động vay vốn giải quyết việc làm 101 lao động, hoạt động từ các chương trình mục tiêu quốc gia 166 lao động.

<sup>(31)</sup> Tổng lượt khám, chữa bệnh của các cơ sở khám, chữa bệnh trong toàn huyện: 1.086 lượt, tăng 17,5% so với tháng trước, trong đó: Số lượt điều trị nội trú 69 lượt, tăng 6,2 % so với tháng trước, công suất sử dụng giường bệnh đạt 30,1% cao hơn so với tháng trước, (*Công suất tháng 7: 29,0%*).

<sup>(32)</sup> Chương trình giao lưu văn nghệ văn nghệ chào mừng Xuân Quý Mão năm 2023 và chiếu phim lưu động phim tư liệu kỷ niệm 110 năm ngày thành lập tỉnh Kon Tum tại các điểm dân cư trên địa bàn huyện; Hội thi các môn thể thao truyền thống huyện từ ngày 10 đến 11/01/2023 với 11 đoàn/120 vận động viên tham gia; Giải bóng chuyền nam - nữ truyền thống huyện lần thứ II từ ngày 23 đến hết ngày 28/2 với 08 đội nam, 06 đội nữ/170 vận động viên tham gia; Hoạt động Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023 với 300 người tham gia cự ly chạy 01km; tham gia hội thi Công chiêng, xoang các DTTS tỉnh Kon Tum lần thứ nhất năm 2022 đạt 01 giải C, 01 giải khuyến khích và 01 giải C toàn đoàn; tham gia giải đua thuyền độc mộc thành phố Kon Tum đạt 06 giải khuyến khích và giải ba toàn đoàn; tuyên truyền xe hoa lưu động và trưng bày ảnh khổ lớn tại TP Kon Tum nhân kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum. Đoàn vận động viên huyện tham gia giải bóng chuyền Nam - Nữ truyền thống tỉnh Kon Tum lần thứ VI năm 2023, kết quả đạt 01 giải ba và giải phong cách toàn đoàn...

<sup>(33)</sup> Tập trung vào các chủ đề trọng tâm, trọng điểm chào mừng các sự kiện, các ngày lễ lớn của đất nước<sup>(33)</sup>, chuyên đề "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững*", công tác Cải cách hành chính, Chuyển đổi số, Chương trình xây dựng Nông thôn mới, đưa nghị quyết Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống...

<sup>(34)</sup> Kiện toàn: Ban chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện huyện năm 2023; Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện; Hội đồng điều hành Quỹ bảo trợ trẻ em huyện; Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm huyện; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện; Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự huyện; Hội đồng sáng kiến huyện; Tổ biên tập Trang thông tin điện tử huyện; Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm huyện, Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể huyện; Tổ thẩm định hồ sơ dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG trên địa bàn huyện. Thành lập: Hội đồng định giá đất cụ thể trên địa bàn huyện; Tổ công tác triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện...

môn và chuyên chức năng, nhiệm vụ 01 cơ quan<sup>(35)</sup>; giao chỉ tiêu biên chế công chức hành chính và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2023<sup>(36)</sup>. Ban hành 07 văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện<sup>(37)</sup>, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật<sup>(38)</sup>; phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về quản lý tư pháp, hộ tịch và chứng thực đảm bảo theo quy định<sup>(39)</sup>. Công tác cải cách hành chính được tăng cường<sup>(40)</sup>.

*b) Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Duy trì trực tiếp công dân thường xuyên, định kỳ (ngày 05 và ngày 22 hằng tháng) tại Trụ sở tiếp công dân huyện. Tiếp nhận, xử lý 06 đơn/04 vụ việc (02 đơn khiếu nại/02 vụ việc, 04 đơn kiến nghị/02 vụ việc)<sup>(41)</sup>; Ủy ban nhân dân xã Ia Tơ tiếp nhận, xử lý 01 đơn/01 vụ việc (Trong đó: 01 đơn khiếu nại/01 vụ việc)<sup>(42)</sup>. Đang triển khai 01 cuộc thanh tra tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện.

*c) Trật tự an toàn xã hội; quốc phòng, an ninh:* Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Các cơ quan chức năng đã xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật theo trình tự pháp luật<sup>(43)</sup>. Kế hoạch công tác quốc phòng, quân sự năm 2023 được triển khai đảm bảo; các cơ quan, ban ngành của huyện, xã thực hiện tốt các nội dung yêu cầu Ban chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện và xã Ia Tơ, đạt kết quả loại “Giỏi”.

#### **4. Triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2023 (Biểu số 07, 08)**

*4.1. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:* Tổng kế hoạch vốn năm 2023 giao 107.516 triệu đồng, đến ngày 30/9 đã giải ngân 64.291 triệu đồng, đạt **59,80% kế hoạch**.

<sup>(35)</sup>Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; Thanh tra huyện; Phòng Nội vụ.

<sup>(36)</sup>Các đơn vị sự nghiệp 239 người/9 đơn vị: Sự nghiệp giáo dục 218 người, sự nghiệp văn hóa thông tin 6 người, sự nghiệp khác 15 người.

<sup>(37)</sup>Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan: Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Thanh tra huyện; Phòng Nội vụ. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện.

<sup>(38)</sup>Dự thảo Quyết định ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn huyện.

<sup>(39)</sup>Về chứng thực: Phòng Tư pháp huyện chứng thực 524 bản sao từ bản chính, chứng thực hợp đồng giao dịch 01 việc, chứng thực chữ ký 01 việc; Ủy ban nhân dân các xã chứng thực 1.878 bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký 81 trường hợp, chứng thực hợp đồng giao dịch 123 việc. Về quản lý hộ tịch, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện đăng ký khai sinh 157 trường hợp, đăng ký kết hôn 39 trường hợp, khai tử 12 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 61 trường hợp, trích lục bản sao hộ tịch 51 trường hợp, thay đổi cải chính, bổ sung hộ tịch 11 trường hợp.

<sup>(40)</sup>Từ ngày 01/01 đến ngày 30/9: Số hồ sơ tiếp nhận 1.946 hồ sơ (Trong kỳ: Hồ sơ trực tuyến 183 hồ sơ, Hồ sơ trực tiếp, dịch vụ bưu chính 1.750 hồ sơ); Từ trước kỳ 10 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đã giải quyết 1.936 hồ sơ (Trước hạn 1.926 hồ sơ, quá hạn 10 hồ sơ); Hồ sơ đang giải quyết 1.949 hồ sơ (1930 hồ sơ trong hạn, 19 hồ sơ quá hạn).

<sup>(41)</sup>Số đơn đã giải quyết 06 đơn/04 vụ việc về đất đai.

<sup>(42)</sup>Đã xử lý xong, nội dung về đất đai.

<sup>(43)</sup>Xảy ra 10 vụ/31 đối tượng (03 vụ/17 đối tượng “Đánh bài”; 01 vụ/7 đối tượng “Cố ý gây thương tích”; 01 vụ/2 đối tượng “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; 01 vụ/0 đối tượng “Trộm cắp tài sản”; 01 vụ/05 đối tượng “cố ý gây thương tích”; 01 vụ/0 đối tượng “làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”). Tổng số tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố đã tiếp nhận trong kỳ 13 tin (trong đó: tin từ kỳ trước chuyển qua 04 tin, 08 tin mới, 01 tin phục hồi); số tin báo đã giải quyết 07 tin (đạt 53,84%); số tin báo đang xác minh, làm rõ 06 tin.

4.2. *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*: Tổng kế hoạch vốn năm 2023 giao 4.284 triệu đồng, đến ngày 30/9 đã giải ngân 2.681 triệu đồng, đạt **62,58% kế hoạch**.

4.3. *Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025*: Tổng kế hoạch vốn năm 2023 giao 54.002 triệu đồng, đến ngày 02/10 đã giải ngân 28.059 triệu đồng, đạt **51,96% kế hoạch**.

- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện: Một số công trình, dự án trên địa bàn huyện nằm trên khu vực đất rừng sản xuất là rừng trồng (*cây cao su*), đất nông nghiệp, đất trồng... nên cần phải thực hiện các thủ tục liên quan đến thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng.

- Công tác đấu giá đất tạo nguồn thu: Đến thời điểm hiện nay, huyện chưa có nguồn thu do chưa tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để đối ứng vốn ngân sách địa phương thực hiện các CT MTQG năm 2023.

**\* Nội dung điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn các Chương trình MTQG:**

- Ngày 23/5/2023, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Tờ trình số 72/TTr-UBND, đề nghị nộp trả khoảng 19.900 triệu đồng<sup>(44)</sup> nguồn vốn sự nghiệp (*chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện*) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 và năm 2023. Tuy nhiên Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục giao thêm **9.226 triệu đồng** nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (*Tại Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*). Trong khi đó huyện đã đề nghị nộp trả nguồn vốn Tiểu Dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 và năm 2023 chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện 15.750,145 triệu đồng (*Trong đó: Năm 2022 là 4.119,092 triệu đồng, Năm 2023 là 11.631,053 triệu đồng*).

- Đối với nội dung liên quan đến điều chỉnh, bổ sung vốn theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Công văn số 1049/UBND-KTTH ngày 11/4/2023

<sup>(44)</sup> Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

+ Đề nghị nộp trả nguồn vốn thực hiện nội dung Hỗ trợ chuyển đổi nghề, Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 là 558 tr.đ.

+ Đề nghị nộp trả nguồn vốn Tiểu Dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 và năm 2023 chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện 15.750,145 tr.đ (*Trong đó: Năm 2022 là 4.119,092 tr.đ, Năm 2023 là 11.631,053 tr.đ*).

+ Đề nghị nộp trả nguồn vốn Tiểu Dự án 2, Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện 55 tr.đ.

+ Đề xuất trả nguồn vốn Tiểu Dự án 3, Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 và năm 2023 chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện 3.306 tr.đ (*Trong đó: Năm 2022 là 454 tr.đ, Năm 2023 là 2.852 tr.đ*).

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

+ Đề nghị nộp trả nguồn vốn Tiểu Dự án 1, Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2022 chưa phân bổ còn tập trung tại ngân sách huyện 231 tr.đ.

và Công văn số 1752/UBND-KTTH ngày 12/6/2023. Trong đó **“Chủ động rà soát tiến độ giải ngân của từng dự án để kịp thời trình cấp thẩm quyền điều chỉnh ngay kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước từ dự án giải ngân chậm, dự án đang vướng về thủ tục sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn theo thẩm quyền được giao”**. Ủy ban nhân dân huyện đã có Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 09/10/2023 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc xem xét, tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

**5. Báo cáo sơ bộ kết quả làm việc với kiểm toán nhà nước:** Quý III năm 2023 Huyện đã phối hợp với Sở Tài chính thực hiện Chuyên đề kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 và Chuyên đề nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2020-2022, hiện đang Đoàn kiểm toán chưa ban hành kết luận.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để cụ thể hóa thành quyết định, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân huyện, chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 của huyện bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu do Tỉnh giao, giao nhiệm vụ các ngành phụ trách, tham mưu và thực hiện các chỉ tiêu cụ thể, kết quả 09 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2023: Tình hình kinh tế - xã hội ổn định, đạt kết quả tích cực; giá trị sản xuất nông nghiệp và thương mại dịch vụ tăng cao; thu ngân sách nhà nước tại địa bàn đảm bảo kế hoạch; vay tín dụng đạt mức cao; hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch gieo trồng năm 2023; công tác quản lý bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt, có hiệu quả; tiến độ xây dựng nông thôn được triển khai đồng bộ, đảm bảo; sắp xếp, bố trí dân cư vào địa bàn đạt mức cao; các nhà máy sản xuất công nghiệp duy trì ổn định; chất lượng công tác giáo dục được tăng cường; công tác an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, hiệu quả; tổ chức bộ máy được kiện toàn; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện được tăng cường... Quốc phòng, an ninh ổn định, trật tự an toàn xã hội đảm bảo.

### 2. Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Các chỉ tiêu về nông nghiệp, công nghiệp, thương mại dịch vụ; thu ngân sách nhà nước tại địa bàn, an sinh xã hội.. cơ bản đạt và vượt kế hoạch được giao.

*(kèm theo biểu số 09: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023)*

### 2. Hạn chế

- Công tác thông tin, báo cáo, phối hợp thực hiện nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có lúc chưa kịp thời, chặt chẽ, chất lượng chưa cao; việc tham mưu triển khai, thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị có việc chậm hoàn thành.

- Trên địa bàn vẫn xảy ra dịch tả lợn Châu Phi tại thôn 3, xã Ia Dom.

### 3. Nguyên nhân

- Nguồn thực phẩm từ bên ngoài địa bàn vào huyện vẫn có nguy cơ lây truyền bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thiếu về số lượng, chất lượng chưa đồng đều, kinh nghiệm giải quyết công việc và quản lý, điều hành có lúc còn hạn chế. Tính năng động, sáng tạo của một bộ phận lãnh đạo chưa cao; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các đơn vị chưa chặt chẽ.

## III. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024

### 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương để duy trì phát triển kinh tế ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân trên địa bàn; đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phục hồi phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút và triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm. Đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tạo môi trường ổn định để phát triển.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

#### 1. Về kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất ước thực hiện đạt **9.400 tỷ đồng**. Trong đó: Ngành nông, lâm, thủy sản đạt 2.260 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 24,04%; ngành công nghiệp, xây dựng đạt 6.825 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 72,61%; ngành thương mại, dịch vụ đạt 315 tỷ đồng, chiếm 3,35%.

- Thu nhập bình quân đầu người **51,67 triệu đồng**.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn **80 tỷ đồng**.

- Tổng diện tích gieo trồng **29.119,5 ha**.

- Tổng đàn gia súc **33.770 con**; đàn gia cầm **50.000 con**.

- Diện tích ao hồ nhỏ 31 ha; số lồng nuôi thủy sản 135 lồng; mô hình nuôi bê cá trên cạn 48 bể.

- Trồng mới **670 ha** rừng tập trung và **40.000 cây** phân tán. Độ che phủ rừng đạt 87,1% (bao gồm diện tích cây cao su).

- Thành lập mới 01 hợp tác xã.

- Xã Ia Toi đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới.

#### 2. Về văn hóa – xã hội

- Dân số trung bình năm đạt khoảng **17.000 người**.

- Số người được giải quyết việc làm (tăng thêm) **1.450 người**.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn đạt **89%**.
- Năm học 2024-2025 tổng số học sinh toàn huyện đạt **4.697 học sinh**.
- Tỷ lệ trẻ em, học sinh đúng độ tuổi các bậc học đạt **100%**.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt **100%**.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt **54,61%**.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt **50,58%**.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thấp còi còn dưới **18%**.
- Số giường bệnh/1000 dân (*không tính giường thuộc Trạm Y tế xã*) là **35,3 giường**.
- Tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa **100%**.
- Phần đầu đến cuối năm giảm từ **6-8% hộ nghèo**.
- Tỷ lệ xã mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt **100%**.
- Tỷ lệ xã, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt **100%**.

### **III. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

#### **1. Về kinh tế**

- Điều hành thu, chi ngân sách hợp lý, tiết kiệm hiệu quả. Khai thác nguồn thu từ tiền thu sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất ở, đất kinh doanh để phát triển kết cấu hạ tầng dự án Khu trung tâm hành chính huyện, điểm dân cư xã Ia Toi, Ia Dom dọc Quốc lộ 14C. Rà soát, bổ sung các nguồn thu mới tập trung vào ngân sách. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển, Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư và các nguồn vốn khác.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư theo đúng chủ trương, định hướng của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện; tập trung phát triển mạnh các loại cây ăn quả có giá trị, mở rộng chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kịp thời tham mưu tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Quản lý thực hiện tốt quy hoạch phát triển nông, lâm, thủy sản gắn với kiểm soát, phòng ngừa dịch bệnh, chất lượng cây giống, con giống để nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Xúc tiến hình thành thêm các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình, dự án giai đoạn 2021-2025 và triển khai mới năm 2024, nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và

thu hút mạnh mẽ dân cư vào địa bàn lập nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh. Tăng cường chỉnh trang đô thị và vệ sinh môi trường nông thôn; triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển Du lịch tại Khu trung tâm huyện và các khu vực, vị trí định hướng phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện các Chương trình của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy; Triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên đầu tư xã Ia Đal hoàn thành đạt chuẩn xã nông thôn mới cuối năm 2023; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các thôn, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn về quỹ đất phát triển nông nghiệp; tiếp tục rà soát, đề nghị thu hồi diện tích đất của các doanh nghiệp trồng cao su thuê nhưng chưa trồng cao su để phát triển sản xuất nông nghiệp; tiếp tục đề xuất các ngành chức năng đánh giá hiện trạng rừng theo thực tế để chuyển đổi các diện tích không còn rừng, không có khả năng phục hồi rừng để chuyển mục đích đầu tư phát triển nông nghiệp bền vững, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư lĩnh vực nông nghiệp.

- Có chính sách phù hợp hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn để hoạt động có hiệu quả. Trong đó, vận động hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện các mô hình trồng trọt, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất để tăng sản lượng, năng suất và giá trị sản phẩm làm ra. Tiếp tục nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP đã đăng ký sản phẩm, rà soát, phát triển mới các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện; áp dụng mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn có hiệu quả việc khai thác, vận chuyển lâm sản, phá rừng làm nương rẫy trái pháp luật. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ chỉ tiêu trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng; đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đã đủ điều kiện; làm tốt công tác vệ sinh môi trường nông thôn. Tiếp tục khuyến khích phát triển dịch vụ thương mại nông thôn, hình thành thêm một số điểm mua bán, trao đổi hàng hóa quy mô vừa và nhỏ, gắn với quản lý chặt chẽ thị trường; thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn hàng giả, hàng lậu và hàng kém chất lượng vào địa bàn.

## **2. Về văn hóa - xã hội và môi trường**

-Thực hiện có hiệu quả Chuyên đề “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”.

- Duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là các điểm trường vùng sâu, vùng xa; tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu giáo



đục trên địa bàn; thực hiện tốt các biện pháp để vừa đảm bảo công tác giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh; làm tốt công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào văn nghệ quần chúng, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đồng thời, làm tốt công tác quản lý Nhà nước về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn.

- Chủ động triển khai thực hiện tốt phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa lũ, nhất là việc chuẩn bị vật chất, phương tiện để ứng phó với thiên tai (*nếu có*) xảy ra nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

### **3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác lãnh đạo của cấp ủy, điều hành quản lý nhà nước của chính quyền địa phương. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận, giải quyết 100% thủ tục thủ tục hành chính trên Hệ thống điện tử một cửa đảm bảo theo yêu cầu tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã; thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo chỉ tiêu được giao theo quy định; nâng cao kết quả Chỉ số PAR INDEX (*chỉ số cải cách hành chính*) trên địa bàn huyện, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI).

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực: Công tác quản lý, sử dụng đất đai; công tác quản lý quy hoạch; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật, không để xảy ra điểm nóng tranh chấp, khiếu kiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10-01-2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Phối hợp có hiệu quả các lực lượng trong việc đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới, chống xuất nhập cảnh trái phép và bảo vệ tốt đường biên, cột mốc.

- Thực hiện tốt công tác trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ tại các xã, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn đảm bảo đủ số lượng, chất lượng để đáp ứng được tình hình, nhiệm vụ mới; thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu trên giao.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp với các huyện giáp ranh; đẩy mạnh công tác ngoại giao nhân dân; củng cố và tăng cường mối quan hệ đoàn kết hữu nghị với các huyện giáp ranh thuộc tỉnh Ratarakiri, Vương quốc Campuchia.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đoàn giám sát;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện;
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Dũng**